

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn lập ngày 11 tháng 02 năm 2020;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Nguyễn Đình T**- sinh năm 1986; Địa chỉ: 205/11 Âu Cơ, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Bà **Vũ Thị Mỹ P**– sinh năm 1984; Địa chỉ: P212 nhà 5 Khu chung cư, thành phố Đà Nẵng.

(Các bên đương sự có mặt)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Thị Mỹ P kết hôn vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn; Nguyên nhân là do chúng tôi không có con với nhau. Do vậy, đề nghị tòa án cho chúng tôi được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Nguyễn Đình Tvà bà Vũ Thị Mỹ Pđã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

[3] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Đình Tvà bà Vũ Thị Mỹ Pchịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Đình Tvà bà Vũ Thị Mỹ Pthống nhất thuận tình ly hôn.

(*Giấy chứng nhận kết hôn số 72/2012, quyển số 01/2012 ngày 31/7/2012 của UBND xã Ph, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành Quyết định này*).

- *Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung:* Ông Nguyễn Đình Tvà bà Vũ Thị Mỹ Pxác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Nguyễn Đình Tvà bà Vũ Thị Mỹ Pchịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004176 ngày 14/01/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND xã Ph;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Văn Trình

